

KINH BI HOA
QUYỂN 8

Phẩm 4: NGUỒN GỐC CÁC BỒ-TÁT ĐƯỢC THỌ KÝ (Phần 6)

Khi ấy, ở phương Trên, cách đây hai mươi vạn trăm ngàn thế giới, có một thế giới tên Diệu hoa, ở đó có Đức Phật hiệu Hoa Phu Nhật Vương Như Lai hiện đang thuyết pháp ba thừa cho bốn chúng. Có hai Bồ-tát: Vị thứ nhất tên Tuyển Trạch Tự Pháp Nhiếp Thủ Quốc Độ, vị thứ hai tên Đà-la-ni Diệu Âm. Hai Bồ-tát này đồng bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, vì sao mặt đất nơi đây chấn động sáu cách, lại có ánh sáng lớn và mưa vô số hoa?

Đức Phật ấy bảo hai Bồ-tát:

–Này các Thiện nam, phương Dưới cách đây hai mươi vạn trăm ngàn thế giới, ở thế giới tên San-đề-lam, có Phật, Thế Tôn hiệu là Bảo Tạng Như Lai, mười hiệu đầy đủ..., Phật, Thế Tôn ấy đang thọ ký cho vô lượng, vô biên các Bồ-tát thành Chánh giác, thuyết giảng về các quốc độ, chỉ dạy về thế giới trang nghiêm của chư Phật, cảnh giới Tam-muội thiện nguyện, các kinh Đà-la-ni môn. Trong chúng hội đó có một Đại Bồ-tát hiệu là Đại Bi, phát nguyện: “Ta sẽ dùng đại bi xông ướp tâm để được thọ ký thành Chánh giác, vì các Đại Bồ-tát thị hiện nguyện lành. Do đó, trước hết làm cho vô lượng, vô biên các Bồ-tát phát thệ nguyện lớn, nhận vô số thế giới trang nghiêm để điều phục chúng sinh”.

Đối với sự thành tựu đại bi của Bồ-tát này cả đại chúng không thể theo kịp. Ở nơi đời năm trước, Bồ-tát ấy điều phục các phiền não tật, cứu độ tất cả những kẻ ngã nghịch, kể cả những kẻ cản tánh chẳng lành đã thiêu đốt tiêu diệt tâm thiện. Các đại chúng Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Nhân, Phi nhân... không cúng dường Phật, lại cùng nhau cúng dường vị Bồ-tát thành tựu đại bi. Sau đó, họ cúi đầu làm lễ, rồi đứng dậy chắp tay cung kính đọc kệ tán thân. Khi ấy, Bồ-tát Đại Bi ở ngay trước Phật, gối bên phải quỳ sát đất, nhận Phật thọ ký. Phật, Thế Tôn ấy mỉm cười. Vì nhân duyên đó nên khiến cho đại địa trong các thế giới nhiều như vi trần nơi một cõi Phật khắp mười phương đều chấn động sáu cách, phóng ra ánh sáng lớn và mưa vô số hoa, thức tỉnh tất cả các Bồ-tát và cũng chỉ dạy các đạo Bồ-tát.

Phật, Thế Tôn ấy đã khiến cho vô số các Bồ-tát nhiều như vi trần nơi một cõi Phật khắp mười phương cùng đến nhóm họp, rồi vì các Đại Bồ-tát này mà thuyết các Tam-muội Đà-la-ni môn, pháp môn Vô úy. Thế nên, Đức Phật kia đã thị hiện vô số biến hóa như vậy.

Thiện nam tử, nghe sự việc này xong, hai Bồ-tát ấy liền bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Bồ-tát Đại Bi này từ khi phát tâm tu đạo Bồ-tát đến nay đã trải qua thời gian bao lâu? Thời gian hành đạo Bồ-tát ra sao? Và khi nào thì sẽ ở nơi đời năm trước xấu ác cứu giúp, điều phục những chúng sinh ở đấy, với các phiền não sâu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

dày cùng tranh giành lấn nhau, làm nhiều điều ngỗ nghịch, tạo ra các căn bất thiện, thiêu đốt và tiêu diệt tâm thiện của chính họ như thế?

Phật bảo hai Bồ-tát:

–Này các Thiện nam, lúc này Bồ-tát Đại Bi mới bắt đầu phát tâm thành Chánh giác. Thiện nam, các ông có thể đến để chiêm ngưỡng Phật Bảo Tạng, cung kính cúng dường, lê bái, hầu hạ, nghe thuyết các kinh Tam-muội Đà-la-ni môn, pháp môn Vô úy và chiêm ngưỡng Đại Bồ-tát Đại Bi. Các ông thay Ta thưa: “Phật Hoa Phu Nhật Vương có lời vấn an ngài, dùng hoa Nguyệt quang tịnh này để làm tin”. Lại khen: “Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, ông mới phát tâm mà đã thành tựu được đại bi như vậy. Ông đã được vô lượng tiếng khen khấp các thế giới nhiều như số vi trấn một cõi Phật trong mười phương, với lời khen ngợi: “Bồ-tát Đại Bi mới phát tâm đã có thể thành tựu đại bi như vậy.” Thế nên, Thiện nam tử, nay Ta tán thán ông: “Lành thay! Lành thay!”.

Lại nữa Thiện nam tử, ông vì các Bồ-tát đời vị lai thành tựu đại bi nên thuyết giảng về đại bi, dựng ngọn cờ pháp, không mất thiện nguyện, nên Ta lại tán thán: “Lành thay! Lành thay!”.

Lại nữa Thiện nam tử, tận đời vị lai, tiếng khen về ông sẽ đến tận a-tăng-kỳ thế giới như vô số vi trấn trong một cõi Phật, như là sự chỉ dạy cho vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ chúng sinh, khiến thành tựu Chánh giác, đạt đến quả Phật không còn thoái chuyển; hoặc phát thiện nguyện, hoặc chọn Tịnh độ, điều phục chúng sinh, cứu độ, tùy nguyện; lại làm cho họ vào đời vị lai được thọ ký thành Chánh giác. Chúng sinh này trong đời vị lai, trải qua các kiếp số như số vi trấn nơi một cõi Phật, sẽ ở trong vô số thế giới nhiều như vi trấn nơi một cõi Phật trong mười phương thành Chánh giác, chuyển pháp luân, lại sẽ tán thán ông, nên Ta đem ba pháp tán thán này để tán dương ông: “Lành thay! Lành thay!”.

Thiện nam tử, khi ấy, ở cõi kia có vô lượng ức Bồ-tát đồng thanh thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, chúng con muốn đi đến cõi San-đề-lam để chiêm ngưỡng Phật Bảo Tạng, lê bái, cúng dường, cung kính, hầu hạ, nghe các Tam-muội Đà-la-ni môn, pháp môn Vô úy cùng chiêm ngưỡng Bồ-tát Đại Bi.

Lúc ấy, Đức Phật kia đem ba pháp tán thán và hoa Nguyệt quang tịnh trao cho hai Bồ-tát và bảo nên biết đúng thời.

Hai Bồ-tát này liền nhận hoa báu rồi cùng với vô lượng ức chúng Bồ-tát tức thì biến mất nơi cõi đó và hiện đến trong vườn Diêm-phù, cõi San-đề-lam đánh lê, cung kính chiêm ngưỡng Phật Bảo Tạng.

Bấy giờ, thế giới của các Đại Bồ-tát, người tu tập Đại thưa và học Thanh văn, Duyên giác thưa, Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Ma-hầu-la-già..., các chúng như vậy số đông vô lượng, cùng khấp trong cả nước nhiều như lúa, mè, tre, lau, không thể tính kể, đem vô số các pháp Sư tử du hý của các Bồ-tát đã đạt được mà cúng dường Phật. Cúng dường xong, thấy Phạm chí Bảo Hải cung kính chấp tay tán thán sự cúng dường của đại chúng này, nên họ suy nghĩ: “Hay vị Đại sĩ ấy chính là Bồ-tát Đại Bi nên mới được Hoa Phu Nhật Vương Như Lai trao tặng hoa báu này”. Hai Bồ-tát ở trước Phật, hướng về phía Phạm chí, dâng hoa và thưa:

–Hoa Phu Nhật Vương Như Lai trao hoa đẹp này để ngài làm tin và ba pháp tán thán... như đã nói ở trên.

Thiện nam tử, khi ấy mưa vô số các hoa, cũng rơi đến cả những thế giới không có Phật. Lại có vô số âm thanh vi diệu, hoàn hảo vang ra khấp nở. Đó là: tiếng Phật, tiếng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

Pháp, tiếng Tỳ-kheo Tăng, tiếng tịch tĩnh, tiếng Vô sở hữu, tiếng các Ba-la-mật, tiếng năng lực Vô sở úy, tiếng sáu thần thông, tiếng không có sự tạo tác, tiếng không sinh diệt, tiếng tịch diệt, tiếng đại Từ, tiếng đại Bi, tiếng Vô sinh nhẫn, tiếng thọ ký, tiếng thuyết giảng Đại thừa... Cõi kia có Bồ-tát do bản nguyện nên có đại thần lực, tu tập pháp sâu xa và được tự tại, vì chúng sinh nên ở thế giới kia nghe tiếng này xong, nhờ Phật lực, nhờ nguyện lực và nhờ Tam-muội lực, ở thế giới ấy, bằng năng lực thần thông như đại lực sĩ co duỗi cánh tay, trong giây lát đến chỗ Phật Bảo Tạng, nơi vườn Diêm-phù, cõi San-đê-lam, đem đầu mặt lạy sát chân Phật, đem vô số pháp Sư tử du hý mà các Bồ-tát đã chứng được, cúng dường Phật và các đại chúng, rồi theo thứ tự mà an tọa, lãnh thọ diệu pháp.

Thiện nam tử, bấy giờ sau khi đem hoa Nguyệt quang tịnh cúng dường Bảo Tạng Như Lai, Phạm chí Bảo Hải bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, cúi xin Như Lai thọ ký cho con thành Chánh giác.

Thiện nam tử, khi ấy, Bảo Tạng Như Lai liền nhập Tam-muội Điện đăng. Năng lực của Tam-muội này khiến cho tất cả núi rừng, cây cỏ, đất đai nơi cõi San-đê-lam biến thành bảy báu, chính mắt đại chúng đều trông thấy, tất cả đều ở trước Phật lanh thọ diệu pháp. Tùy theo sự suy nghĩ mà họ thấy thân mình màu xanh, vàng, đỏ, trắng, đen, tía; hoặc thấy giống như gió, giống như lửa, giống như hư không, giống như ngọn lửa đang cháy rực; hoặc thấy giống như nước, giống như bọt nước, giống như núi lớn, giống như Phạm thiên, giống như Đế Thích, giống như hoa; hoặc thấy giống như Calâu-la, rồng, sư tử; hoặc giống như mặt trời, mặt trăng, tinh tú; hoặc thấy giống như voi, giống như cáo đồng... cùng ngồi trước Phật lanh thọ diệu pháp. Tùy theo sự suy nghĩ mà mọi người tự thấy thân hình của mình với những tướng trạng như vậy.

Thiện nam tử, tùy theo sự suy nghĩ, những chúng sinh này lại thấy thân mình giống như thân Phật Bảo Tạng. Các đại chúng đang ở trước Phật bỗng thấy Phạm chí ngồi trên hoa sen bảy báu ngàn cánh. Tất cả đại chúng hoặc ngồi, hoặc đứng trên đất, trong hư không; tất cả các chúng sinh ấy, mỗi người tự thấy Bảo Tạng Như Lai ngồi ở trước mình, thuyết pháp cho riêng mình, nhưng chỉ có mỗi mình được thấy.

Thiện nam tử, khi ấy Bảo Tạng Như Lai khen Phạm chí Bảo Hải:

–Lành thay! Lành thay! Tịnh hạnh đại bi! Ông phát khởi đại bi tạo lợi ích lớn cho vô lượng, vô biên chúng sinh, làm ánh sáng lớn trong thế gian. Phạm chí giống như ruộng hoa đang nở rộ, có vô số màu sắc, vô số hương thơm, vô số sự mềm mại, vô số lá, cành, cội rễ, vô số công năng, có thể làm thành các loại thuốc cần dùng. Hoặc có hoa sen đầy trăm ngàn do-tuần, hương thơm, ánh sáng cũng giống như các hoa. Hoặc có hoa lớn với đường kính bằng một trăm do-tuần, hai trăm do-tuần, ba trăm do-tuần, hương thơm ánh sáng giống như các hoa. Có hoa lớn với đường kính bằng một cõi thiên hạ, hương thơm ánh sáng cũng giống nhau không khác.

Các loài chúng sinh nào mù lòa, nghe hương thơm của hoa này liền được thấy màu sắc, người điếc nghe được tiếng, cho đến những kẻ các căn thiếu khuyết cũng liền được đầy đủ.

Chúng sinh nào khi có bốn trăm lẻ bốn bệnh phát ra, nghe hương thơm của hoa này liền được lành hẳn bệnh.

Người nào bị mất niệm, tâm loạn, điên cuồng, phóng dật, cuồng si, thùy miên, nghe hương thơm của hoa này đều được tinh trí, nhất tâm.

Trong ruộng hoa này cũng mọc hoa Phân-đà-lợi. Hoa này cứng chắc, giống như

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

kim cương, cành bằng lưu ly, có trăm hạt, cánh hoa bằng vàng ròng, nhụy bằng mã não, râu hoa bằng xích trân châu. Hoa cao tám mươi bốn ức do-tuần, đường kính của hoa lớn đến mươi vạn do-tuần. Hoa này có màu sắc, hương thơm tỏa khắp mươi phương, đến vô số thế giới chư Phật nhiều như vi trần trong một cõi Phật. Chúng sinh ở đó, kẻ nào bốn đại không điều hòa, tật bệnh khốn đốn, các căn tổn giảm, mất niệm, tâm loạn, điên cuồng, buông lung, ham ngủ nghỉ, cuồng si, thấy ánh sáng và nghe hương thơm của hoa, tất cả các bệnh tật đều lành hẳn, được nhất tâm. Chúng sinh nào vừa mới qua đời, thân chưa hư hoại, được ánh sáng chiếu đến, xúc chạm, được hương thơm bay đến xông ướp, liền được sống lại như cũ, cùng với các thân quyến dạo chơi nơi khu vườn, cùng nhau vui hưởng năm dục. Nếu chắc chắn phải qua đời thì họ sẽ sinh lên cõi Phạm thiên, không sinh cõi khác, ở mãi cõi kia, sống lâu không lường.

Phạm chí, ruộng hoa sen ấy tức là đại chúng của hội này. Giống như khi mặt trời mọc khiến các hoa nở rõ, mặt trời giác ngộ của Như Lai xuất hiện, nuôi dưỡng và phát triển ánh sáng với hương thơm vi diệu, diệt trừ các khổ cho tất cả chúng sinh.

Thiện nam tử, nay Ta như mặt trời xuất hiện ở thế gian, khiến cho các chúng sinh nở hoa thiện căn, có hương thơm vi diệu và ánh sáng chiếu khắp, có thể diệt trừ vô số bệnh tật cho chúng sinh.

Như Lai xuất hiện ở thế gian chính là đem ánh sáng đại bi che trùm khắp tất cả, làm cho các chúng sinh nở rộ căn lành, tăng thêm lợi ích, an trú vào ba loại phước.

Thiện nam tử, ông đã giáo hóa vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ chúng sinh, làm cho họ an trú nơi Chánh giác. Các chúng sinh này đi đến chỗ Ta, mỗi người tự phát vô số thiện nguyện, nhận thế giới Phật tịnh hoặc bất tịnh. Tùy theo sở nguyện của họ, nên Ta đã thọ ký.

Thiện nam tử, Bồ-tát nào ở trước Ta, nguyện nhận Tịnh độ, dùng tâm thanh tịnh hoàn toàn tự điều phục, cứu giúp chúng sinh, trồng các căn lành thì vị ấy được gọi là Bồ-tát nhưng không phải là đại trưởng phu hùng lực mạnh mẽ, không phải là Bồ-tát có đại bi sâu dày, vì chúng sinh mà cầu thành Chánh giác.

Bồ-tát nào nguyện nhận cõi Phật thanh tịnh tức là Bồ-tát xa lìa đại bi. Lại nữa, người nào không nguyện đi vào Nhị thừa là Bồ-tát không có phuơng tiện và trí tuệ khéo léo, không có tâm bình đẳng.

Bồ-tát nào phát thệ nguyện làm cho thế giới của mình xa lìa Thanh văn, Bích-chi-phật thừa, diệt gốc bất thiện, không có các người nữ cùng ba đường ác, thành Chánh giác xong, chỉ dùng Đại Bồ-tát làm đại quyến thuộc, thuyết pháp Đại thừa vô thượng, tuổi thọ vô lượng, trụ mãi nơi đời trải qua vô số kiếp, chỉ thuyết pháp vi diệu cho người có tâm thiện, điều phục thanh tịnh, thành tựu thiện căn thì vị ấy tuy được gọi là Bồ-tát nhưng không phải Đại sĩ. Vì sao? Vì không có phuơng tiện thiện xảo và trí bình đẳng.

Thiện nam tử, khi ấy, Bảo Tạng Như Lai duỗi cánh tay sắc vàng, từ năm đầu ngón tay phóng ra ánh sáng lớn, với vô lượng vô số trăm ngàn các màu sắc, chiếu khắp phương Tây, đi qua vô lượng, vô biên, vô số thế giới, đến thế giới tên Đại chỉ, dân chúng ở đó sống ba mươi tuổi, sắc diện xấu xí, hình dáng khấp khểnh, đủ tất cả các căn bất thiện, thân cao sáu thước. Trong cõi đó có Phật hiệu Đại Bi Quang Minh gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trưởng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn hiện đang thuyết pháp ba thừa cho bốn chúng.

Thiện nam tử, bấy giờ đại chúng ở đây đều được trông thấy Phật, Thế Tôn ấy và

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

đại chúng. Phật Bảo Tặng bảo đại chúng:

– Trong vô lượng, vô biên, vô số kiếp về quá khứ, vào thời Phật Bảo Cái Quang Minh, Phật Đại Bi Quang Minh ấy bắt đầu phát tâm thành Chánh giác, khi đó cũng khuyến hóa vô lượng, vô biên ức na-do-tha chúng sinh an trụ nơi đạo Vô thượng, tùy tâm nguyệt nhận vô số thế giới trang nghiêm, nhận đời năm trước xấu ác, hoặc tịnh hoặc bất tịnh. Phật Đại Quang Minh này cũng khuyên Ta phát tâm trụ vững nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Bấy giờ, ở chỗ Phật Bảo Cái Quang Minh, Ta được khuyên phát nguyệt trang nghiêm thành Chánh giác nơi đời năm trước xấu ác này. Phật ấy khen ngợi Ta: “Lành thay! Lành thay!” và thọ ký cho Ta thành Chánh giác. Như thế là Ta có bậc thiện tri thức ấy khuyên Ta thành Chánh giác. Thiện tri thức thắng diệu trượng phu kia khuyên Ta hãy nhận đời năm trước xấu ác này với quốc độ bất tịnh, nhiều các phiền não. Chúng sinh trong đó làm các việc nghịch ác, cho đến tạo ra các cản chẳng lành, thiêu đốt tiêu diệt tâm lành, đi mãi giữa đồng hoang sinh tử. Phật ấy khuyên Ta nên nguyệt nhận và điều phục được các chúng sinh như vậy.

Bấy giờ, trong vô lượng, vô biên thế giới khắp mười phương, chư Phật đều sai sứ đến chỗ vị trượng phu toàn thiện này để khen ngợi, tán thán và gọi danh hiệu là Đại Bi Nhật Nguyệt Quang Minh. Vị Đại Bi Nhật Nguyệt Quang Minh kia chính là thiện tri thức của Ta, đã tạo nên lợi ích rất lớn. Nơi thế giới Đại chí, Ngài thành Phật chưa bao lâu, vì các người ác và mạng ngắn này mà vận chuyển bánh xe chánh pháp. Đức Phật kia khi mới thành Chánh giác, vô lượng, vô biên chư Phật trong mười phương đều sai đệ tử đi đến gặp Ngài để cúng dường cung kính, tôn trọng khen ngợi. Các Thế Tôn này đều do Phật Đại Quang Minh xưa kia khuyến hóa đầu tiên, khiến tu tập theo Bồ thí ba-la-mật, cho đến Bát-nhã ba-la-mật. Do biết ân ấy nên các Đức Thế Tôn này sai các Bồ-tát đến cúng dường.

Phạm chí, ông có thấy không, các Đức Thế Tôn này đều ở thế giới thanh tịnh, sống lâu vô lượng, chỉ vì những người có tâm đã được điều phục thanh tịnh, thành tựu căn lành mà làm các Phật sự. Phật Đại Quang Minh lại ở đời năm trước, nơi thế giới bất tịnh này mà thành Chánh giác. Có chúng sinh tạo nhiều tội nghịch cho đến đủ các căn bất thiện, tuổi thọ ngắn ngủi, Ngài có thể ở trong đó giúp họ được tăng lợi ích, tạo vô lượng Phật sự, không bỏ Thanh văn, Bích-chi-phật thừa, thuyết pháp ba thừa cho các chúng sinh. Vị ấy (Phật Đại Quang Minh) là Bậc Trượng Phu toàn thiện, tất cả đại chúng không thể sánh bằng, làm được những việc tốt đẹp rất khó làm như thế nguyệt nhận cõi bất tịnh trong đời năm trước xấu ác; con người tạo nhiều tội nghịch cho đến đủ các căn bất thiện..., chúng sinh như vậy đều được Ngài cứu giúp, điều phục.

Thiện nam tử, có Bồ-tát nào nhận thế giới thanh tịnh của Phật, xa đường ác và hàng Thanh văn, Duyên giác, giúp đỡ điều phục những chúng sinh có tâm thiện thanh tịnh và thành tựu thiện căn thì đó chỉ gọi là Bồ-tát giống như các thứ hoa khác, chứ chẳng phải gọi là Đại Bồ-tát như hoa sen trắng, vì chỉ làm Phật sự với chúng sinh có tâm thiện, đã được điều phục và vun trồng các căn lành.

Này Phạm chí, nay ông hãy nghe bốn pháp không tích cực của Bồ-tát. Những gì là bốn?

1. Nguyệt nhận thế giới thanh tịnh.

2. Nguyệt làm Phật sự với những chúng sinh thanh tịnh mà tâm thiện đã được điều phục.

3. Nguyệt sau khi thành Phật, không thuyết pháp Thanh văn, Bích-chi-phật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

4. Nguyên sau khi thành Phật, sống lâu vô cùng.

Đây gọi là bốn pháp không tích cực của Bồ-tát. Bồ-tát này chỉ giống như các thứ hoa khác, không thể gọi Bồ-tát ấy như hoa sen trắng.

Phạm chí, trong Thiên chúng này, chỉ trừ một mình Bà-do-tỷ-nữu nhận thế giới bất tịnh, cứu giúp điều phục kẻ nhiều phiền não. Này Phạm chí, trong Hiền kiếp có Bồ-tát nào nhận thế giới bất tịnh thì Bồ-tát đó có bốn pháp tinh tấn. Những gì là bốn?

1. Nguyên nhận thế giới bất tịnh.
2. Làm Phật sự giữa những người bất tịnh.
3. Thành Phật xong, thuyết pháp Tam thưa.
4. Thành Phật xong, nhận thọ mạng trung bình, không dài không ngắn.

Đó gọi là bốn pháp tinh tấn của Bồ-tát. Đây gọi là Bồ-tát như hoa sen trắng, không phải như các hoa khác, cũng gọi là Đại Bồ-tát.

Phạm chí, ông đang ở trong vô lượng, vô biên, vô số ruộng hoa của đại chúng Bồ-tát này mà phát nguyện được thọ ký, vậy là ngay trước Phật, ông đã phát sinh ra Hoa sen trắng đại từ bi” để nhận lấy đời năm trước xấu ác với những chúng sinh nhiều nghịch tội, đã tạo ra tất cả các căn bất thiện và ở trong ấy để tùy thuận mà điều phục họ. Ông dùng âm thanh đại bi khiến cho chư Phật, Thế Tôn như số vi trấn nơi một cõi Phật ở khắp mươi phương sai sứ giả đến khen ngợi hiệu ông là Thành Tựu Đại Bi. Khen ngợi xong, lại dạy đại chúng này cúng dường ông. Lại nữa, này Đại Bi, vào đời vị lai, trải qua một hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, trong thời gian sau cùng của đệ nhị hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, trong Hiền kiếp, ở thế giới Ta-bà, loài người sống một trăm hai mươi tuổi, bị trói buộc do già, bệnh, chết; đời sống tối tăm, không có thầy dạy bảo, tạo ra tất cả các căn chẳng lành, đi theo đường tà, vào sông phiền não, chuyên tạo tội ngũ nghịch, hủy hoại chánh pháp, phỉ báng Thánh nhân, phạm bốn giới trọng, ngoài ra như đã nói ở trên thì ngay nơi đời hỗn loạn phiền não như vậy, ông sẽ thành Phật gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, xa lìa vòng sinh tử, chuyển bánh xe chánh pháp, phá tan bốn loại ma. Bấy giờ, ông có tiếng tăm lớn vang khắp vô lượng, vô biên thế giới chư Phật khắp mươi phương, ông có đại chúng Thanh văn một ngàn hai trăm năm mươi vị. Tuần tự trong bốn mươi lăm năm, ông thành tựu vô lượng Phật sự như vậy, được đầy đủ những việc như ông đã nguyện. Khi ấy, vô lượng Tịnh vương này cũng thành Phật, sống lâu vô lượng. Tuy trong vô lượng, vô biên kiếp, những Đức Phật này cũng thành tựu Phật sự như Đức Phật trên không khác.

Này bậc Trượng phu hiền thiện, sau khi ông Bát-niết-bàn, chánh pháp trụ ở đời đủ một ngàn năm. Sau khi chánh pháp diệt, các xá-lợi của ông tạo các Phật sự như ông đã nguyện, ở mãi nơi đời đem lại lợi ích cho chúng sinh như đã nói ở trên.

Thiện nam tử, lúc ấy trong hội có một Phạm chí tên là Tướng Cụ Túc, thưa:

–Thưa bậc Đại Trượng phu toàn thiện, trong vô lượng, vô biên, vô số kiếp đời vị lai, khi ngài làm Bồ-tát, sinh ở bất cứ nơi nào, tôi sẽ luôn luôn xin làm thị giả cho ngài, luôn đem tâm Từ dâng cúng các thức cần dùng, đến khi ngài chỉ còn một lần sinh, tôi sẽ làm cha ngài, sau khi ngài thành Phật, tôi sẽ làm đại thí chủ và ngài cũng sẽ thọ ký cho tôi đạo quả Vô thượng.

Bấy giờ, có Hải thần tên Điều Ý thưa:

–Thưa bậc Đại Trượng phu toàn thiện, từ nay trở đi, cho đến lúc ngài chỉ còn một

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

lần sinh, ở bất cứ nơi nào, tôi nguyện sẽ thường làm mẹ ngài. Sau khi ngài thành Phật, cũng sẽ thọ ký cho tôi đạo quả Vô thượng.

Lại có Thủy thần thưa:

–Từ nay trở đi, cho đến lúc ngài chỉ còn một lần sinh, bất cứ ở nơi nào, tôi nguyện sẽ thường làm nhũ mẫu cho ngài. Khi ngài thành Phật, ngài cũng sẽ thọ ký cho tôi đạo quả Vô thượng.

Có hai vị trời Đế Thích là Thiện Niệm và Bảo Niệm thưa:

–Thưa bậc Đại Trượng phu toàn thiện, sau khi ngài thành Phật, chúng tôi sẽ làm đệ tử Thanh văn trí tuệ và thần túc của ngài.

Lại có vị Đế Thích tên Thiện Kiến Túc, thưa:

–Thưa Đại Bi, từ nay trở về sau, cho đến khi ngài chỉ còn một lần sinh, ở bất cứ nơi nào, tôi thường làm con của ngài.

Có vị thần núi Tu-di tên Thiện Nhạc Hoa, thưa:

–Đại Bi, cho đến khi ngài còn một lần sinh, tôi xin luôn làm vợ ngài. Sau khi thành đạo, ngài cũng sẽ thọ ký cho tôi đạo Vô thượng.

Có A-tu-la vương tên là Hung Úc Hạnh, thưa:

–Đại Bi, trong suốt vô lượng, vô biên, vô số kiếp, trong thời gian ngài làm Bồ-tát, cho đến khi ngài chỉ còn một lần sinh, trong thời gian đó, tôi sẽ làm kẻ tớ phục vụ, dâng cho ngài các vật cần thiết. Sau khi ngài thành Chánh giác, chuyển bánh xe pháp, tôi liền hiểu pháp, được quả vị báu, uống vị cam lộ đầu tiên, cho đến diệt hết tất cả phiền não, chứng A-la-hán.

Lúc ấy, có vô số Trời, Rồng, Quỷ, Thần, A-tu-la, Ca-lâu-la, Nhân, Phi nhân... đều hướng đến chỗ Bồ-tát Đại Bi thê nguyện:

–Thưa bậc Đại Trượng phu toàn thiện, xin ngài nên rủ lòng điều phục, giáo hóa chúng con.

Bấy giờ, có một Phạm chí lõa hình tên Loạn Tưởng Khả Úy, lại thưa:

–Thưa bậc Đại Trượng phu toàn thiện, khi ngài ở vô lượng, vô biên, vô số kiếp hành đạo Bồ-tát, tôi sẽ theo ngài cầu xin các thức cần dùng, thường đến chỗ ngài cầu xin y phục, giường, ghế, ngọt cụ, phòng xá, nhà đất, voi, ngựa, xe cộ, quốc gia, thành phố, vợ con, đầu, mắt, tủy, não, da, thịt, tay, chân, tai, mũi, lưỡi, thân.

Thưa bậc Đại Trượng phu hiền thiện, tôi sẽ làm người giúp đỡ ngài để ngài thực hành Bố thí ba-la-mật đầy đủ, cho đến Bát-nhã ba-la-mật. Khi Phạm chí Đại Bi thực hành các đạo Bồ-tát này, tôi sẽ khuyên ngài thành tựu đầy đủ sáu Ba-la-mật. Khi ngài thành Phật xong, tôi nguyện làm đệ tử sẽ theo ngài nghe tám vạn pháp tụ. Nghe xong, tôi liền có thể biện luận, giảng thuyết về pháp tướng. Thuyết pháp tướng xong, ngài sẽ thọ ký đạo Vô thượng cho tôi.

Thiện nam tử, Phạm chí Đại bi nghe xong, liền lạy sát chân Phật, lại bảo Phạm chí lõa hình:

–Lành thay! Lành thay! Ông chính là bạn đạo vô thượng của ta. Ông từ vô lượng, vô biên trăm ngàn vạn ức vô số kiếp thường đến ta cầu xin các vật cần dùng như y phục, cho đến lưỡi, thân... khi ấy với tâm thanh tịnh, ta đem những vật của mình ra bố thí cho ông. Khi ấy, ông cũng không có bị chút tội nào cả.

Thiện nam tử, Đại Bồ-tát Đại Bi lại thưa với Đức Bảo Tạng Như Lai:

–Bạch Đức Thế Tôn, con từ vô lượng, vô biên trăm ngàn vạn ức vô số kiếp, khi làm Bồ-tát sống ở bất cứ nơi nào, có các khất sĩ đứng trước con xin thức ăn hoặc dùng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH

lời nhở nhẹ, hoặc dùng lời hung ác, hoặc khinh chê, hủy báng; hoặc nói lời chân thật. Bạch Đức Thế Tôn, khi ấy con không sinh một chút tâm niệm ác nào cả. Nếu như con có nỗi giận, dù trong thời gian ngắn nhất, lại đem nhân duyên bối thí này để cầu phước báo đời sau, tức là con đã dối trá chư Phật trong hiện tại ở vô lượng, vô biên, vô số thế giới khắp mười phƯƠng và vào đời vị lai chắc chắn con sẽ không được thành Chánh giác.

Bạch Đức Thế Tôn, con phải đem tâm hoan hỷ cho người đến xin, nguyện cho người nhận không bị các tổn hại, cũng không bị trở ngại một chút nào đối với các cǎn lành. Nếu con khiến cho người nhận kia có một chút nào trở ngại, tổn hại cǎn lành, tức là đã dối trá với chư Phật hiện tại ở trong vô lượng, vô biên, vô số thế giới khắp mười phƯƠng. Nếu con dối trá chư Phật thì chắc chắn sẽ đọa địa ngục A-tỳ, không thể hoan hỷ thí cho y phục, thức ăn. Nếu người xin kia dùng lời êm dịu hoặc lời thô ác, hoặc khinh hủy, mắng nhiếc; hoặc bắng lời chân thật để cầu xin đầu, mắt, tủy não như vậy. Bạch Đức Thế Tôn, nếu khi ấy tâm con không hoan hỷ, cho đến có một niêm sân giận mà đem việc bối thí này cầu quả báo thì chính là dối trá chư Phật hiện tại nơi vô lượng, vô biên thế giới khắp mười phƯƠng. Vì lý do này, chắc chắn con đọa địa ngục A-tỳ. Con nói về Bối thí ba-la-mật cho đến Bát-nhã ba-la-mật cũng vậy.

Thiện nam tử, khi ấy Đức Bảo Tạng Như Lai liền khen ngợi Phạm chí Bảo Hải:

–Lành thay! Lành thay! Ông đã an trú hoàn toàn ở tâm đại bi nên mới phát thệ nguyện này.

Thiện nam tử, bấy giờ tất cả đại chúng Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Nhân và Phi nhân đều đến chắp tay khen ngợi:

–Lành thay! Lành thay! Ngài đã an trú hoàn toàn ở tâm đại bi nên phát thệ nguyện này, được tiếng khen lớn, kiên cố tu hành pháp Lục hòa, làm lợi ích đầy đủ cho tất cả chúng sinh.

Thiện nam tử, khi Phạm chí lõa hình phát thệ nguyện, cũng có tám vạn bốn ngàn người phát thệ nguyện như Phạm chí.

Thiện nam tử, khi ấy, Đại Bồ-tát Đại Bi cùng tám vạn bốn ngàn người như vậy rất hoan hỷ, đồng phát thệ nguyện, rồi chắp tay hướng về bốn phía nhìn khắp đại chúng và nói lên lời hy hữu:

–Vào thời vị lai, khi chánh pháp diệt, đời năm trước xấu ác nhiều các phiền não, con ở trong đó phóng hào quang vĩ đại, làm thầy dắt dìu, đốt đèn chánh pháp nơi đời tối tăm. Các chúng sinh nào không có người cứu hộ, không có thế lực, không có Phật chỉ đường, khi con mới phát tâm Bồ-đề đã được các bạn đạo vô thượng ấy, nguyện cho những người này đời đời theo con nhận đầu, mắt, tủy não, da thịt, máu xương, tay chân, tai, mũi, lưỡi, thân này, cho đến y phục, thức ăn uống...

Thiện nam tử, Phạm chí Bảo Hải bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu trong vô lượng, vô biên trăm ngàn vạn ức kiếp ở đời vị lai, chúng sinh như vậy đến gặp con để nhận đầu, mắt, tủy não..., cho đến ẩm thực dù rất ít như là một sợi lông thì khi con đã thành Chánh giác, nếu họ không thoát sinh tử, không được thọ ký Tam thừa thì chính là con đã dối trá chư Phật hiện tại ở vô lượng, vô biên thế giới khắp mười phƯƠng và con không được thành Chánh giác.

Thiện nam tử, khi ấy Đức Bảo Tạng Như Lai lại khen ngợi Bồ-tát Đại Bi lần nữa:

–Lành thay! Lành thay! Này bậc Đại Trượng phu toàn thiện, ông có thể hành đạo Bồ-tát như vậy, như xưa kia Bồ-tát Tu-di Sơn Bảo ở trước Phật Thế Gian Quang Minh, bắt đầu phát tâm Bồ-đề, phát thệ nguyện và hành Bồ-tát đạo như vậy. Trải qua một

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hằng hà sa a-tăng-kỳ kiếp, về phương Đông cách đây trăm ngàn ức thế giới Phật, ở đó có thế giới tên Quang minh trí xí, loài người thọ một trăm tuổi, Bồ-tát ấy thành Phật ở đó và hiệu là Trí Hoa Vô Cấu Kiên Bồ-đề Tôn Vương gồm đủ các tôn hiệu Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, trụ thế thuyết pháp bốn mươi lăm năm, làm các Phật sự.

Bấy giờ, Phật bảo Bồ-tát Đại Bi:

–Phật ấy sau khi Bát-niết-bàn, chánh pháp trụ thế mãn một ngàn năm. Sau khi chánh pháp diệt, tượng pháp trụ thế cũng một ngàn năm. Đại Bi, Đức Phật Thế Tôn ấy, hoặc tại thế, hoặc Niết-bàn, ở khoảng giữa chánh pháp và tượng pháp có các Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni sống phi pháp, phá giới cấm, thực hành tà đạo, phá pháp, nhận cúng dường không tầm quý, hoặc phá vật Chiêu-đế tăng, hoặc phá y phục, ẩm thực, ngoa cụ, y dược của hiện tiền tăng; lấy vật của chúng Tăng làm vật của mình, tự đem cho người và cho kẻ tại gia.

Thiện nam tử, những người như vậy đều được Phật, Thế Tôn kia thọ ký ở trong Tam thừa.

Đại Bi, ở chỗ Như Lai kia, nếu có người xuất gia, khoác ca-sa của Ta chế ra, đều được thọ ký Bất thoái chuyển nơi Bồ-tát thừa. Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uú-bà-tắc, Uú-bà-di phạm bốn trọng cấm, Đức Phật kia đối với những người ấy vẫn có tướng như Thế Tôn và trống các căn lành, thọ ký cho họ được bất thoái nơi Tam thừa.

Thiện nam tử, Đại Bồ-tát Đại Bi lại thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, nay con nguyện: khi con hành đạo Bồ-tát, nếu có chúng sinh nào con cần phải khuyến hóa, làm cho an trụ Bố thí ba-la-mật, cho đến Bát-nhã ba-la-mật, thì con khuyến hóa khiến trụ nơi căn lành, dù chỉ nhỏ như một sợi lông, cho đến khi thành Chánh giác vẫn không ngừng lại. Nếu có một chúng sinh nào thoái lui nơi Tam thừa thì chính là con đối trá chư Phật hiện tại ở vô lượng, vô biên, vô số các thế giới khắp mười phương và nhất định con không được thành Chánh giác.

Bạch Đức Thế Tôn, khi con thành Chánh giác xong, nếu có chúng sinh nào vào trong pháp con, khi xuất gia mặc ca-sa mà phạm trọng giới, hành tà kiến, khinh chê không tin Tam bảo, gây các tội nặng, những Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Uú-bà-tắc, Uú-bà-di ấy, nếu có một niệm sinh tâm cung kính tôn trọng Thế Tôn hay Pháp, Tăng. Bạch Đức Thế Tôn, chúng sinh này dù cho chỉ có một người thoái lui, không được thọ ký nơi Tam thừa thì chính là con đối trá chư Phật hiện tại ở vô lượng, vô biên, vô số các thế giới khắp mười phương và nhất định con không được thành Chánh giác.

Bạch Đức Thế Tôn, sau khi con thành Phật, các chúng Trời, Rồng, Quý, Thần, Nhân và Phi nhân, nếu có thể đối với những người mặc ca-sa này mà cung kính cúng dường, tôn trọng, khen ngợi, những người đó nếu được thấy một phần nhỏ ca-sa này thì được bất thoái nơi Tam thừa. Hoặc chúng sinh nào bị đói khát bức bách, hoặc quý thần bần cùng, các người hạ tiện, cho đến trong chúng ngạ quỷ, nếu được một phần nhỏ ca-sa, dù chỉ bằng bốn tấc, người đó liền được ăn uống đầy đủ, tùy sở nguyện mau được thành tựu.

Có chúng sinh nào phản nghịch, chống nhau, tưởng nhau như oán tặc đưa đến tranh giành, hay có các Trời, Rồng, Quý, Thần, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Câu-biên-trà, Tỳ-xá-gia, Nhân và Phi nhân nào khi tranh giành nhau mà nhớ đến ca-sa này liền phát tâm từ bi, tâm mềm dịu, tâm không oán thù, tâm tịch diệt,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tâm điều phục tốt.

Người nào ở trong chỗ binh trận, hoặc đang bị xử xét về tranh tụng, đem một mảnh ca-sa này vào giữa nơi ấy để tự hộ thân, với sự cung kính, tôn trọng, cúng dường, thì những người kia không thể bị xúc phạm, phá hoại, quấy phá, khinh lờn, thường được thắng người và vượt qua các nạn này.

Bạch Đức Thế Tôn, nếu ca-sa của con chế ra không thể thành tựu năm công đức của bậc Thánh như vậy, chính là con đối trá chư Phật hiện tại ở vô lượng, vô biên, vô số các thế giới khắp mười phương và nơi đời vị lai con không thể thành Chánh giác làm Phật sự, bị mất pháp thiện, nhất định không thể phá tan được ngoại đạo.

Thiện nam tử, khi ấy Đức Bảo Tạng Như Lai lại duỗi cánh tay phải màu vàng ròng xoa đầu Bồ-tát Đại Bi, khen:

–Lành thay! Lành thay! Nay Đại Trượng phu, những lời ông nói là chau báu tột bậc, là đại hiền thiện. Ông thành Chánh giác xong, y phục ca-sa này có thể tạo lợi ích lớn, thành tựu năm công đức của bậc Thánh.

Thiện nam tử, Đại Bồ-tát Đại Bi nghe Phật khen ngợi xong, tâm rất vui mừng, phấn khởi. Nhờ Đức Phật duỗi cánh tay sắc vàng với ngón thon dài, có màng lưới mềm mại giống như Thiên y xoa đầu Bồ-tát, nên thân hình vị Bồ-tát ấy liền thay đổi, trẻ như đồng tử hai mươi tuổi.

Thiện nam tử, đại chúng Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Càn-thát-bà, Nhân, Phi nhân trong hội ấy đều chấp tay cung kính hướng về Bồ-tát Đại Bi dâng vô số hoa và âm nhạc để cúng dường Bồ-tát. Lại dùng vô số lời tán thán xong rồi đứng im lặng.

M

Phẩm 5: BỐ THÍ BA-LA-MẬT (Phần 1)

Thiện nam tử, khi ấy Bồ-tát Đại Bi đem đầu mặt đánh lễ Đức Bảo Tạng Như Lai xong, ở trước Phật, bạch:

–Bạch Đức Thế Tôn, có bao nhiêu kinh được gọi là các môn Tam-muội, môn trợ Bồ-đề pháp thanh tịnh? Thế nào là Bồ-tát vô úy, đầy đủ trang nghiêm nơi nhẫn?

Thiện nam tử, Đức Phật ấy khen Bồ-tát Đại Bi:

–Lành thay! Lành thay! Đại Bi, ông hỏi những việc rất đặc biệt. Đó chính là chau báu có thể đem lại lợi ích lớn cho vô lượng, vô biên các Bồ-tát. Vì sao? Nay Đại Bi, vì ông có thể hỏi Phật việc lớn như vậy.

Đại Bi, ông hãy lắng nghe cho kỹ! Thiện nam, thiện nữ nào tu hạnh Đại thừa, có Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm, nhập Tam-muội này thì có thể vào trong tất cả các Tam-muội.

Có Tam-muội Bảo ấn, nhập Tam-muội này có thể ấn chứng các Tam-muội.

Có Tam-muội Sư tử du hý, nhập Tam-muội này có thể du hý như Sư tử nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Thiện nguyệt, nhập Tam-muội này có thể chiếu soi các Tam-muội.

Có Tam-muội Nguyệt tràng tướng, nhập Tam-muội này có thể giữ vững các cờ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tam-muội.

Có Tam-muội Xuất nhất thiết tánh, nhập Tam-muội này có thể ra khỏi tất cả Tam-muội.

Có Tam-muội Quán ấn, nhập Tam-muội này có thể thấy tất cả đảnh Tam-muội.

Có Tam-muội Ly pháp giới, nhập Tam-muội này có thể phân biệt các Tam-muội.

Có Tam-muội Ly tràng tương, nhập Tam-muội này có thể giữ gìn tất cả các tràng Tam-muội.

Có Tam-muội Kim cang, nhập Tam-muội này có thể làm cho tất cả Tam-muội không bị phá hoại.

Có Tam-muội Chư pháp ấn, nhập Tam-muội này có thể ấn chứng tất cả pháp.

Có Tam-muội Vương thiện trụ, nhập Tam-muội này có thể đối với các Tam-muội như vua an trụ.

Có Tam-muội Phóng quang, nhập Tam-muội này có thể phóng ánh sáng chiếu các Tam-muội.

Có Tam-muội Lực tấn, nhập Tam-muội này có thể đối với các Tam-muội tăng tấn tự tại.

Có Tam-muội Chánh xuất, nhập Tam-muội này có thể chính thức ra khỏi các Tam-muội.

Có Tam-muội Biện từ, nhập Tam-muội này có thể hiểu rõ tất cả vô lượng âm thanh.

Có Tam-muội Ngữ ngôn, nhập Tam-muội này có thể vào tất cả các thứ ngôn ngữ.

Có Tam-muội Quán phƯơng, nhập Tam-muội này có thể xem thấy khắp tất cả các Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết pháp, nhập Tam-muội này có thể phá tất cả pháp.

Có Tam-muội Trì ấn, nhập Tam-muội này có thể giữ các ấn Tam-muội.

Có Tam-muội Nhập nhất thiết pháp tịch tĩnh, nhập Tam-muội này có thể khiến tất cả Tam-muội vào tịch tĩnh.

Có Tam-muội Bất thất, nhập Tam-muội này không mất tất cả Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết pháp bất động, nhập Tam-muội này có thể khiến tất cả Tam-muội không động.

Có Tam-muội Thân cận nhất thiết hải ấn, nhập Tam-muội này có thể gần gũi, cứu giúp tất cả Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết vô ngã, nhập Tam-muội này có thể làm cho các Tam-muội không có sinh diệt.

Có Tam-muội Biến phú hư không, nhập Tam-muội này có thể che khắp tất cả Tam-muội.

Có Tam-muội Bất đoạn nhất thiết pháp, nhập Tam-muội này có thể giữ gìn các Tam-muội làm cho không dứt mất.

Có Tam-muội Kim cang trường, nhập Tam-muội này có thể sửa trị tất cả các trường Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết pháp nhất vị, nhập Tam-muội này có thể giữ tất cả pháp một vị.

Có Tam-muội Ly nhạc ái, nhập Tam-muội này có thể xa lìa tất cả phiền não và trợ phiền não.

Có Tam-muội Nhất thiết pháp vô sinh, nhập Tam-muội này có thể chỉ bày tất cả

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tam-muội không sinh, không diệt.

Có Tam-muội Quang minh, nhập Tam-muội này có thể chiếu soi tất cả Tam-muội, làm cho Tam-muội đó sáng rực.

Có Tam-muội Bất diệt nhất thiết pháp, nhập Tam-muội này không phân biệt tất cả Tam-muội.

Có Tam-muội Bất cầu, nhập Tam-muội này không tìm cầu tất cả pháp.

Có Tam-muội Bất trụ, nhập Tam-muội này đối với các pháp không trụ pháp giới.

Có Tam-muội Hư không ức tuởng, nhập Tam-muội này làm cho các Tam-muội đều như hư không và có thể thấy sự chân thật của nó.

Có Tam-muội Vô tâm, nhập Tam-muội này có thể diệt tâm, tâm sở pháp trong tất cả các Tam-muội.

Có Tam-muội Sắc vô biên, nhập Tam-muội này sắc sáng chói vô biên trong tất cả các Tam-muội.

Có Tam-muội Tịnh đăng, nhập Tam-muội này có thể làm đèn sáng trong tất cả Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết pháp vô biên, nhập Tam-muội này có thể thị hiện vô lượng trí tuệ nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Điện vô biên, nhập Tam-muội này thị hiện trí tuệ nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết quang minh, nhập Tam-muội này có thể thị hiện môn Quang minh Tam-muội nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Chư giới vô biên, nhập Tam-muội này thị hiện vô lượng, vô biên trí tuệ nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Bạch tịnh kiên cố, nhập Tam-muội này được định Không đối với các Tam-muội.

Có Tam-muội Tu-di sơn, nhập Tam-muội này có thể thị hiện hư không nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Vô cấu quang minh, nhập Tam-muội này có thể trừ các nhơ nhớp nơi Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết trung vô úy, nhập Tam-muội này thị hiện không sơ nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Nhạc lạc, nhập Tam-muội này đều được ưa thích đối với các Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết pháp chánh du hý, nhập Tam-muội này đối với Tam-muội chỉ bày không có tất cả các sắc.

Có Tam-muội Phóng điện quang, nhập Tam-muội này thị hiện phóng ánh sáng nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết pháp an chỉ vô cấu, nhập Tam-muội này thị hiện trí tuệ không nhơ nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Vô tận, nhập Tam-muội này đối với các Tam-muội thị hiện không phải hết, không phải không hết.

Có Tam-muội Nhất thiết pháp bất khả tư nghị thanh tịnh, nhập Tam-muội này thị hiện các hình tượng bất khả tư nghị (*không thể nghĩ bàn*) như trong gương nơi các Tam-muội.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Có Tam-muội Hỏa quang, nhập Tam-muội này làm cho trí tuệ rực rỡ nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Ly tận, nhập Tam-muội này nơi các Tam-muội thị hiện bất tận.

Có Tam-muội Bất động, nhập Tam-muội này ở trong các pháp chẳng động, chẳng thọ nhận, không xem thường, đùa cợt.

Có Tam-muội Tăng ích, nhập Tam-muội này đối với các Tam-muội đều thấy tăng ích lợi.

Có Tam-muội Nhật đăng, nhập Tam-muội này phóng ánh sáng nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Nguyệt vô cầu, nhập Tam-muội này như mặt trăng chiếu sáng nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Bạch tịnh quang minh, nhập Tam-muội này được bốn biện tài nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Hữu tác bất tác, nhập Tam-muội này đối với các Tam-muội làm hay chẳng làm đều thị hiện trí tu้อง.

Có Tam-muội Kim cang, nhập Tam-muội này được thông suốt tất cả các pháp, cho đến không thấy các chướng ngại như vi trần.

Có Tam-muội Trụ tâm, nhập Tam-muội này tâm bất động, không nhận khổ vui, không thấy ánh sáng, trong tâm không có sân hận, lại cũng không thấy tâm tu้อง như vậy.

Có Tam-muội Biến chiếu, nhập Tam-muội này thấy tất cả ánh sáng nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Thiện trụ, nhập Tam-muội này có thể khéo được an trụ nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Bảo sơn, nhập Tam-muội này có thể thấy các Tam-muội giống như núi báu.

Có Tam-muội Thắng pháp ấn, nhập Tam-muội này có thể ấn chứng tất cả các Tam-muội.

Có Tam-muội Thuận pháp tánh, nhập Tam-muội này có thể thấy tất cả pháp thảy đều tùy thuận.

Có Tam-muội Ly nhạo, nhập Tam-muội này được xa lìa say đắm đối với tất cả pháp.

Có Tam-muội Pháp cự, nhập Tam-muội này trừ được các pháp tối tăm.

Có Tam-muội Pháp vũ, nhập Tam-muội này có thể mưa pháp vũ, phá hoại sự chấp tu้อง nơi các Tam-muội.

Có Tam-muội Đẳng ngôn ngữ, nhập Tam-muội này được con mắt sáng suốt đối với các pháp.

Có Tam-muội Ly ngữ ngôn, nhập Tam-muội này đối với các pháp không còn có một ngôn từ.

Có Tam-muội Đoạn duyên, nhập Tam-muội này dứt các pháp duyên.

Có Tam-muội Bất tác, nhập Tam-muội này, trong các pháp không thấy có người làm.

Có Tam-muội Tịnh tấn, nhập Tam-muội này thấy tất cả tự tánh thanh tịnh của các pháp.

Có Tam-muội Vô chướng ngại, nhập Tam-muội này trong các pháp không có chướng ngại.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Có Tam-muội Ly cương, nhập Tam-muội này thấy các Tam-muội đầy đủ, không còn thấy cao thấp.

Có Tam-muội Tập tụ nhất thiết công đức, nhập Tam-muội này xa lìa tất cả pháp tập họp.

Có Tam-muội Chánh trụ, nhập Tam-muội này đối với các pháp không thấy có tâm và tâm sở pháp.

Có Tam-muội Giác, nhập Tam-muội này liền có thể giác ngộ tất cả các pháp.

Có Tam-muội Niệm phân biệt, nhập Tam-muội này đối với các pháp được vô lượng biện tài.

Có Tam-muội Trí giác thanh tịnh, nhập Tam-muội này thì đối với tất cả pháp được bình đẳng hay không bình đẳng.

Có Tam-muội Trí tướng, nhập Tam-muội này có thể ra khỏi ba cõi.

Có Tam-muội Trí đoạn, nhập Tam-muội này thấy các pháp chấm dứt.

Có Tam-muội Trí vũ, nhập Tam-muội này được tất cả mưa pháp.

Có Tam-muội Vô y, nhập Tam-muội này không thấy y chỉ trong các pháp.

Có Tam-muội Đại trang nghiêm, nhập Tam-muội này trong các Tam-muội không thấy pháp tràng.

Có Tam-muội Hạnh, nhập Tam-muội này có thể thấy các pháp hạnh đều tịch tĩnh vắng lặng.

Có Tam-muội Nhất thiết hạnh ly nhất thiết hữu, nhập Tam-muội này hiểu rõ, thông suốt các pháp.

Có Tam-muội Tục ngôn, nhập Tam-muội này có thể hiểu rõ lời tục.

Có Tam-muội Ly ngữ ngôn vô tự, nhập Tam-muội này đối với các pháp liền hiểu rõ không có ngôn ngữ.

Có Tam-muội Trí cự, nhập Tam-muội này hay chiếu sáng các pháp.

Có Tam-muội Trí thắng tướng hống, nhập Tam-muội này đối với các pháp thị hiện tướng tĩnh.

Có Tam-muội Thông trí tướng, nhập Tam-muội này thấy tất cả trí tướng nơi các pháp.

Có Tam-muội Thành tựu nhất thiết hạnh, nhập Tam-muội này đối với các pháp thành tựu tất cả hạnh.

Có Tam-muội Ly khổ lạc, nhập Tam-muội này nương tựa nơi các pháp.

Có Tam-muội Vô tận hạnh, nhập Tam-muội này thấy các pháp không chấm dứt.

Có Tam-muội Đà-la-ni, nhập Tam-muội này đối với các Tam-muội có thể giữ gìn pháp tướng không thấy chánh tà.

Có Tam-muội Vô thăng ái, nhập Tam-muội này đối với các pháp không thấy thương ghét.

Có Tam-muội Tịnh quang, nhập Tam-muội này không thấy nhơ nhớp nơi pháp hữu vi.

Có Tam-muội Kiên lao, nhập Tam-muội này không thấy các pháp.

Có Tam-muội Bất kiên lao hữu mãn nguyệt tịnh quang, nhập Tam-muội này, đối với các Tam-muội có thể thành tựu đầy đủ các công đức.

Có Tam-muội Đại trang nghiêm, nhập Tam-muội này thì nơi các Tam-muội đều thành tựu được vô lượng trang nghiêm.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Có Tam-muội Nhất thiết thế quang minh, nhập Tam-muội này dùng trí chiếu sáng các Tam-muội.

Có Tam-muội Nhất thiết đặng chiếu, nhập Tam-muội này được nhất tâm đối với các Tam-muội.

Có Tam-muội Tịnh vô tịnh, nhập Tam-muội này đối với các Tam-muội không thấy tịnh, chẳng tịnh.

Có Tam-muội Vô trách, nhập Tam-muội này không thấy các nhà cửa.

Có Tam-muội Như nhĩ, nhập Tam-muội này đối với các Tam-muội không thấy làm, không làm.

Có Tam-muội Vô thân, nhập Tam-muội này đối với các pháp không thấy có thân.

Bồ-tát được các môn Tam-muội như vậy thì khẩu nghiệp thanh tịnh như hư không, đối với các pháp không còn thấy khẩu nghiệp, giống như hư không, không bị chướng ngại.

Đại Bi, đây gọi là Đại Bồ-tát tu học các môn Tam-muội Đại thừa.

